

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Mr. Ponce

Môn học: Nối 1 (22430102)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 29

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240067	Lương Thị Thủy	Ái	30/09/2005	CCQ2324C		9.4	84	8.8
2	2123240083	Nguyễn Văn	Cường	12/10/2005	CCQ2324C		8.8	57	6.9
3	2123240079	Phạm Thị Ngọc	Diệp	20/03/2001	CCQ2324C		8.7	63	7.3
4	2123240077	Vô Minh	Diệt	01/02/2002	CCQ2324C		8.4	64	7.2
5	2123240086	Đỗ Thị Thùy	Dương	17/03/2005	CCQ2324C		8.6	60	7.0
6	2123240062	Nguyễn Thị Hương	Giang	30/09/2005	CCQ2324C		9.2	65	7.6
7	2123240070	Trần Đức	Khánh	14/05/2001	CCQ2324C		9.0	65	7.5
8	2123240065	Hoàng Nguyễn Ái	Liên	27/05/2005	CCQ2324C		9.0	56	7.0
9	2123240076	Đinh Lê Khánh	Linh	30/04/2005	CCQ2324C		9.3	78	8.4
10	2123240091	Phan Thị Ngọc	Linh	12/04/2005	CCQ2324C		9.3	78	8.4
11	2123240080	Phạm Đào Uyên	Minh	24/08/2005	CCQ2324C		9.0	52	6.7
12	2123240075	Nguyễn Thanh	Ngân	15/03/2005	CCQ2324C		9.0	81	8.5
13	2123240082	Tôn Nữ Gia	Nguyên	01/04/2005	CCQ2324C		8.7	60	7.1
14	2123240068	Đặng Thị Yến	Nhi	02/12/2005	CCQ2324C		8.9	67	7.6
15	2123240084	Nguyễn Tâm	Như	01/07/2005	CCQ2324C		8.2	54	6.5
16	2123240069	Nguyễn Thị Bích	Như	28/10/2005	CCQ2324C		8.7	85	8.6
17	2123240085	Phan Thị Huỳnh	Như	19/04/2005	CCQ2324C		8.2	42	5.8
18	2123240089	Nguyễn Ngọc Trinh	Nữ	28/01/2005	CCQ2324C		8.5	74	7.8
19	2123240072	Nguyễn Thị Thảo	Phương	20/01/2005	CCQ2324C		6.4		
20	2123240081	Vũ Thị Anh	Phương	29/08/2005	CCQ2324C		8.6	73	7.8
21	2123240074	Nguyễn Quỳnh Lan	Trâm	25/02/2005	CCQ2324C		8.2	57	6.7
22	2123240090	Đặng Thị Thu	Trân	18/06/2005	CCQ2324C		8.5	55	6.7
23	2123240066	Phạm Thị Thùy	Trang	17/08/2005	CCQ2324C		8.5	21	4.7
24	2123240088	Trần Nguyễn Kiều	Trinh	25/06/2005	CCQ2324C		8.2	42	5.8
25	2123240064	Nguyễn Huỳnh Đình	Uy	09/11/2005	CCQ2324C		9.1	82	8.6
26	2123240061	Võ Thị Lâm Thuý	Vân	03/07/2005	CCQ2324C		8.8	62	7.2
27	2123240073	Nguyễn Thị Cẩm	Vi	06/07/2005	CCQ2324C		8.8	75	8.0
28	2123240078	Lê Trần Quốc	Việt	17/05/2004	CCQ2324C		8.0	36	5.4

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Mr. Ponce

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nổi 1 (22430102)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 29

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240063	Đông Quang Vinh	24/01/2005	CCQ2324C		lethi	9.1	95	9.3
30	2123240116	Dương Thị Như Ý	04/10/2005	CCQ2324C			9.6	26	5.4

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

(41)

Đ: 33
H: 0

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nói 1 (22430103)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B102

Số SV có mặt: 33

Số bài thi: ...

Số tờ giấy thi: ...

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240130	Đặng Lê Quốc Bảo	22/08/2005	CCQ2324E			9.0	45	6.3
2	2121200094	Lê Nguyễn Anh Đào	23/11/2002	CCQ2124F			8.2	84	8.3
3	2121200093	Lê Nguyễn Hồng Đào	16/06/2001	CCQ2124F			8.3	90	8.7
4	2123240132	Nguyễn Phạm Hồ Điệp	24/06/2005	CCQ2324E			9.0	76	8.2
5	2123240154	Văn Gia Hân	18/10/2005	CCQ2324E			8.8	86	8.7
6	2123240134	Nguyễn Minh Hiếu	24/08/2005	CCQ2324E			9.1	71	7.9
7	2123240131	Đặng Thị Thanh Huệ	24/07/2005	CCQ2324E			9.0	63	7.4
8	2123240140	Lê Gia Huy	29/05/2005	CCQ2324E			8.6	75	7.9
9	2123240147	Hồ Thị Yến Khuyên	16/03/2005	CCQ2324E			8.7	68	7.6
10	2123240138	Lê Thị Ý Khuyên	06/09/2005	CCQ2324E			8.8	54	6.8
11	2123240145	Ma Thị Thùy Linh	01/09/2005	CCQ2324E			8.5	40	5.8
12	2123240135	Nguyễn Đặng Phương Linh	02/09/2005	CCQ2324E			8.7	79	8.2
13	2123240144	Đào Nguyễn Thanh Ly	12/05/2005	CCQ2324E			9.0	62	7.3
14	2123240190	Nguyễn Bảo Gia Ngân	11/06/2005	CCQ2324F			8.7	84	8.5
15	2123240137	Lê Nguyễn Thị Ngọc Nghi	30/04/2005	CCQ2324E			9.0	75	8.1
16	2123240157	Võ Thị Như Ngọc	10/07/2005	CCQ2324E			9.2	72	8.0
17	2123240150	Võ Nguyễn Minh Nhật	19/06/2005	CCQ2324E			8.7	83	8.5
18	2123240141	Nguyễn Thị Quỳnh Như	27/05/2004	CCQ2324E			9.0	69	7.7
19	2123240180	Bùi Thúy Oanh	24/09/2005	CCQ2324E			8.5	73	7.8
20	2123240146	Vũ Thành Phước	31/08/2005	CCQ2324E			9.5	87	9.0
21	2123240153	Nguyễn Thị Hồng Phượng	27/06/2005	CCQ2324E			9.0	75	8.1
22	2123240133	Nguyễn Như Quỳnh	02/03/2005	CCQ2324E			9.0	92	9.1
23	2123240151	Nguyễn Thị Như Quỳnh	10/11/2005	CCQ2324E			8.7	91	8.9
24	2123240148	Trần Nguyễn Ngọc Quỳnh	21/06/2005	CCQ2324E			9.4	89	9.1
25	2123240149	Nguyễn Thị Thắm	07/07/2005	CCQ2324E			8.6	44	6.1
26	2123240139	Trần Thị Phương Thanh	04/02/2005	CCQ2324E			9.2	82	8.6
27	2123240142	Nguyễn Ngọc Anh Thư	09/02/2005	CCQ2324E			9.1	90	9.0
28	2123240155	Lê Thị Thanh Thuý	29/07/2005	CCQ2324E			9.1	89	9.0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Mr. Ponce

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nói 1 (22430103)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B102

Số SV có mặt: 33

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240128	Đoàn Văn Tiến	13/04/2005	CCQ2324E			9.1	64	7.5
30	2123240126	Nguyễn Lê Tuyết Trinh	23/09/2003	CCQ2324E			8.7	57	6.9
31	2123240129	Nguyễn Thị Kim Tuyền	05/06/2005	CCQ2324E			8.7	56	6.8
32	2123240156	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	16/11/2005	CCQ2324E			8.5	62	7.1
33	2123240136	Phạm Nguyễn Khánh Vy	15/03/2005	CCQ2324E			9.2	81	8.5

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Mr. Ponca 42

D: 23
H: 0

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nối 1 (22430105)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B104

Số SV có mặt: 23

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

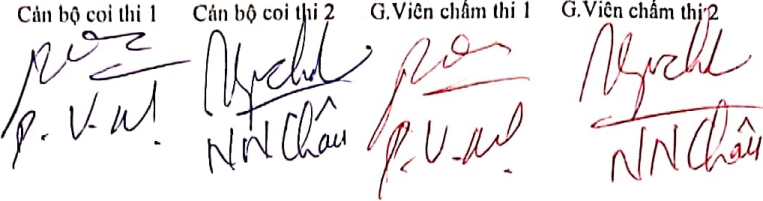
STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240055	Nguyễn Thị Như Ái	20/10/2005	CCQ2324B		Ái	9.0	70	7.8
2	2123240035	Nguyễn Trương Ngọc Quỳnh Anh	25/09/2005	CCQ2324B		Ah	9.0	92	9.1
3	2123240052	Huỳnh Ngọc Minh Châu	02/10/2005	CCQ2324B		Ch	9.0	62	7.3
4	2123240033	Ngô Huỳnh Phương Duy	17/09/2005	CCQ2324B		Duy	8.3	57	6.7
5	2123240048	Mai Trịnh Mỹ Hằng	30/04/2005	CCQ2324B		Hằng	7.9	55	6.5
6	2123240057	Trần Thị Kim Huệ	19/11/2005	CCQ2324B		Huê	9.2	84	8.7
7	2123240059	Huỳnh Thanh Huy	27/11/2005	CCQ2324B		Huy	8.5	50	6.4
8	2123240038	Nguyễn Quang Huy	25/01/2001	CCQ2324B			0.0		
9	2123240161	Giáp Thị Thanh Huyền	06/12/2005	CCQ2324B		Huyền	7.8	38	5.4
10	2123240039	Nguyễn Hoàng Khang	21/11/2004	CCQ2324B			0.0		
11	2123240056	Phạm Thị Kim Ngân	29/03/2005	CCQ2324B		Ngân	9.0	79	8.3
12	2123240040	Nguyễn Kim Ngọc	07/11/2005	CCQ2324B		Ngọc	9.5	92	9.3
13	2123240045	Danh Hữu Nhân	24/05/2005	CCQ2324B		Nhân	9.6	88	9.1
14	2123240031	Lý Thị Bích Nhi	27/07/2005	CCQ2324B		Nhi	9.1	72	8.0
15	2123240032	Lê Thị Tố Như	10/07/2005	CCQ2324B		Như	9.3	86	8.9
16	2123240043	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	26/01/2005	CCQ2324B			0.0		
17	2123240041	Diệp Thuận Phát	01/07/2005	CCQ2324B			0.0		
18	2123240037	Hà Thị Thuý Tân	25/07/2005	CCQ2324B		Tân	9.2	79	8.4
19	2123240046	Nguyễn Hữu Thành	25/01/2005	CCQ2324B		Thành	8.8	61	7.2
20	2123240050	Võ Ngọc Anh Thi	13/11/2005	CCQ2324B		Thi	8.8	62	7.2
21	2123240047	Lê Thị Hoài Thương	28/07/2005	CCQ2324B		Thương	8.3	30	5.1
22	2123240053	Huỳnh Thị Thu Thủy	30/08/2005	CCQ2324B		Thủy	8.9	71	7.8
23	2123240051	Nguyễn Thị Chung Thủy	10/10/2005	CCQ2324B		Thủy	8.2	61	6.9
24	2123240044	Võ Thị Hồng Thủy	24/11/1995	CCQ2324B			8.5		
25	2123240054	Phạm Thị Thùy Trang	20/09/2005	CCQ2324B		Trang	8.0	70	7.4
26	2123240034	Nguyễn Bảo Trung	10/01/2004	CCQ2324B			0.0		
27	2123240058	Nguyễn Vũ Trường	30/04/1999	CCQ2324B		Trường	9.2	70	7.9
28	2123240060	Nguyễn Lê Thanh Tú	25/07/2005	CCQ2324B			0.0		

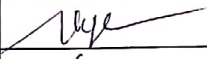
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2023-2024)

Mr. Ponce

Môn học: Nói 1 (22430105)
Ngày thi: 10/11/2023
Giờ thi: 14g45
Phòng thi: B104

Số SV có mặt: 23
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2


STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240036	Hồ Lê Mỹ	Uyên	09/05/2005	CCQ2324B			9.0	80	8.4
30	2123240049	Đoàn Thị Bích	Vân	19/03/2005	CCQ2324B			8.7	80	8.3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Mr. Ponce

43

Đ: 26
H: 0

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nôi 1 (22430106)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B103

Số SV có mặt: 26

Số bài thi: 0

Số tờ giấy thi: 0

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240120	Nguyễn Quốc Đạt	03/07/2003	CCQ2324D			9.0	8.8	8.9
2	2123240113	Hoàng Thị Hồng Hà	25/04/2005	CCQ2324D			8.0	4.5	5.9
3	2123240106	Quảng Nữ Hồng Hà	03/03/2003	CCQ2324D			8.7	4.8	6.4
4	2123240098	Lê Thị Mỹ Hào	05/01/2005	CCQ2324D			8.0	7.1	7.5
5	2123240112	Nguyễn Thị Thuỳ Hương	08/05/2005	CCQ2324D			9.1	8.5	8.8
6	2123240143	Nguyễn Đăng Khôi	24/11/2005	CCQ2324D			8.5	7.1	7.7
7	2123240104	Nguyễn Thị Kim Liễu	08/05/2005	CCQ2324D			8.7	6.9	7.6
8	2123240111	Trương Khánh Mai	16/11/2005	CCQ2324D			0.0		
9	2123240096	Trình Nguyễn Thuỳ My	07/10/2003	CCQ2324D			9.3	8.4	8.8
10	2123240107	Trần Thị Kim Ngân	10/02/2004	CCQ2324D			8.8	8.0	8.3
11	2123240097	Trần Tuyết Ngân	10/01/2003	CCQ2324D			9.0	6.8	7.7
12	2123240099	Trương Thu Ngân	24/06/2005	CCQ2324D			8.0	4.5	5.9
13	2123240124	Lâm Yến Nhi	09/09/2001	CCQ2324D			9.3	7.6	8.3
14	2123240119	Nguyễn Hoàng Tấn Phát	02/07/2002	CCQ2324D			0.0		
15	2123240095	Huỳnh Thanh Quang	01/11/2004	CCQ2324D			8.9	5.2	7.0
16	2123240115	Lưu Thị Quỳnh	20/09/2002	CCQ2324D			8.7	6.0	7.1
17	2123240122	Trần Văn Sáng	28/11/2005	CCQ2324D			9.2	8.8	9.0
18	2123240093	Lý Thị Sua	18/06/2004	CCQ2324D			8.7	5.7	6.9
19	2123240105	Lê Đình Thái Tài	13/07/2003	CCQ2324D			9.2	7.1	7.9
20	2123240094	Trần Nguyễn Nhật Tân	24/09/2004	CCQ2324D			9.2	7.7	8.3
21	2123240121	Nguyễn Ngọc Anh Thư	26/11/2004	CCQ2324D			9.0	9.5	9.3
22	2123240109	Nguyễn Thu Thủy	04/04/2005	CCQ2324D			8.7	7.3	7.9
23	2123240118	Lê Minh Tiếng	16/09/2004	CCQ2324D			8.5	6.8	7.5
24	2123240102	Đặng Huỳnh Bảo Trân	29/04/2005	CCQ2324D			8.5	4.9	6.3
25	2123240092	Phan Thị Hoài Trinh	29/01/2005	CCQ2324D			8.7	5.0	6.5
26	2123240123	Võ Hoàng Nhật Uyên	08/05/2004	CCQ2324D			0.0		
27	2123240103	Nguyễn Phong Vinh	23/03/2004	CCQ2324D			9.0	7.0	7.8
28	2123240101	Nguyễn Thị Tường Vy	05/11/2005	CCQ2324D			8.7	6.9	7.6

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Mr. Ponce

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nối 1 (22430106)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B103

Số SV có mặt: 26

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

(Handwritten signatures and names in red ink: Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Thanh)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240100	Trần Hiền	Vy	19/05/2005	CCQ2324D		<i>Vy</i>	8.0	6.8	7.3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Ms. Ann

44

Môn học: Nối 1 (22430107)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: 28

Số tờ giấy thi: 28

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123240172	Đàm Thị Mỹ An	02/12/2005	CCQ2324F			9.3	8.3	8.7
2	2123240165	Dương Nguyễn Khánh An	26/11/2005	CCQ2324F			8.2	7.9	8.1
3	2123240171	Nguyễn Thị Ánh	04/01/2005	CCQ2324F			9.6	4.2	6.4
4	2123240181	Nguyễn Hải Đăng	04/02/2004	CCQ2324F			9.3	8.5	8.8
5	2123240169	Trần Châu Đoan	16/08/2005	CCQ2324F			8.3	5.9	6.9
6	2123240176	Đinh Thị Thùy Dương	25/06/2005	CCQ2324F			8.9	7.9	8.3
7	2123240166	Nguyễn Phúc Hạnh	21/09/2005	CCQ2324F			7.7	6.7	7.1
8	2123240188	Nguyễn Thị Hiền	02/01/2004	CCQ2324F			8.1	4.9	6.2
9	2123240184	Phạm Huỳnh Hoa	07/03/2002	CCQ2324F			9.0	7.3	8.0
10	2123240167	Nguyễn Thị Xuân Huỳnh	30/07/2005	CCQ2324F			9.2	5.0	6.7
11	2123240159	Đỗ Thị Thùy Linh	22/11/2005	CCQ2324F			9.0	7.3	8.0
12	2123240178	Huỳnh Kim Ngân	02/04/2005	CCQ2324F			9.8	8.4	9.0
13	2123240174	Nguyễn Thị Thanh Ngân	03/06/1999	CCQ2324F			9.3	5.0	6.7
14	2123240160	Lê Như Ngọc	05/08/2005	CCQ2324F			9.6	7.9	8.6
15	2123240170	Đặng Thị Yến Nhi	19/10/2005	CCQ2324F			8.9	8.0	8.4
16	2123240189	Lê Thị Huỳnh Như	13/08/2003	CCQ2324F			8.4	7.2	7.7
17	2123240199	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	15/08/2000	CCQ2324F			8.6	6.9	7.6
18	2123240177	Nguyễn Quốc Thái	22/01/2002	CCQ2324F			0.0		
19	2123240158	Nguyễn Phước Thành	08/08/2005	CCQ2324F			8.0	8.2	8.1
20	2123240183	Đỗ Nguyễn Phương Thảo	09/10/2005	CCQ2324F			8.8	6.5	7.4
21	2123240179	Nguyễn Thị Thanh Thảo	18/12/2005	CCQ2324F			9.2	8.5	8.8
22	2123240168	Lê Nguyễn Duy Thịnh	29/04/2005	CCQ2324F			7.2	6.6	6.8
23	2123240173	Lê Minh Thư	03/12/2005	CCQ2324F			9.3	5.1	8.6
24	2123240185	Vũ Minh Thư	16/08/2005	CCQ2324F			9.0	7.6	8.2
25	2123240164	Nguyễn Anh Thức	13/09/2005	CCQ2324F			7.6	6.1	6.7
26	2120240252	Trần Quỳnh Bảo Trân	09/10/2002	CCQ2024H			7.8	8.7	8.3
27	2123240182	Huỳnh Lê Tường Vi	20/05/2005	CCQ2324F			9.8	8.7	7.9
28	2123240175	Nguyễn Thị Diễm Vy	20/11/2005	CCQ2324F			8.5	7.5	7.9

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ I (2023-2024)

Ms. Ann

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Nối 1 (22430107)

Ngày thi: 10/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 28
Số bài thi: 28
Số tờ giấy thi: 28

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2123240162	Nguyễn Thị Kim Xuyến	16/10/2003	CCQ2324F		<i>(Signature)</i>	9.2	8.5	8.9